

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2058 /CTTPHCM-TTHT
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: Công Ty Cổ Phần Hóa Chất Kỹ Thuật Kim Phong
Địa chỉ: 144 Nguyễn Sĩ Sách, P.15, Q.Tân Bình, TP.HCM
Mã số thuế: 0309979750

Trả lời văn bản số 0220/CV-KPT-CT (Cục Thuế nhận ngày 07/12/2020) của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP trả lời nguyên tắc như sau:

Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005:

+ Tại khoản 1 Điều 88 quy định về khuyến mại:

“Khuyến mại là hoạt động xúc tiến thương mại của thương nhân nhằm xúc tiến việc mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ bằng cách dành cho khách hàng những lợi ích nhất định.”.

+ Tại khoản 2 Điều 92 quy định về hình thức khuyến mại:

“Tặng hàng hoá cho khách hàng, cung ứng dịch vụ không thu tiền.”.

+ Tại Điều 94 quy định hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, mức giảm giá khuyến mại:

“1. Hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại là hàng hoá, dịch vụ được thương nhân dùng để tặng, thưởng, cung ứng không thu tiền cho khách hàng.

2. Hàng hoá, dịch vụ được thương nhân dùng để khuyến mại có thể là hàng hoá, dịch vụ mà thương nhân đó đang kinh doanh hoặc hàng hoá, dịch vụ khác.

3. Hàng hóa, dịch vụ được dùng để khuyến mại phải là hàng hóa, dịch vụ được kinh doanh hợp pháp.

...”

Căn cứ khoản 5 và khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Thuế GTGT:

“5. Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại, giá tính thuế được xác định bằng không (0); trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại nhưng không thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải kê khai, tính nộp thuế như hàng hóa, dịch vụ dùng để tiêu dùng nội bộ, biếu, tặng, cho.

...

22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.

...”.

Căn cứ khoản 2.4 và khoản 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 hướng dẫn về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ như sau:

“2.4. Sử dụng hóa đơn, chứng từ đối với hàng hóa, dịch vụ khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu, cho, biếu, tặng và tiêu dùng nội bộ đối với tổ chức kê khai, nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ:

a) Đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải lập hóa đơn, trên hóa đơn ghi tên và số lượng hàng hóa, ghi rõ là hàng khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu và thực hiện theo hướng dẫn của pháp luật về thuế GTGT.

b) Đối với hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ thì phải lập hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng), trên hóa đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hóa đơn xuất bán hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng.

2.5. Hàng hóa, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.”

Căn cứ quy định trên và theo trình bày của Công ty, nếu Công ty thực hiện khuyến mại cho khách hàng bằng hàng hóa không thu tiền theo quy định của

pháp luật thương mại thì thực hiện lập hóa đơn theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 219/2013/NĐ-CP và khoản 2.4 Phụ lục 4 ban hành kèm Thông tư số 39/2014/TT-BTC. Trường hợp Công ty thực hiện khuyến mại không theo quy định của pháp luật về thương mại thì phải lập hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng), trên hóa đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hóa đơn xuất bán hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng. Nếu công ty thực hiện chiết khấu thương mại dành cho khách hàng khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thì Công ty xác định giá tính thuế GTGT theo quy định tại khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và lập hóa đơn theo quy định tại điểm 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *phs*

Nơi nhận: *phs*

- Như trên;
 - Phòng NVDTPC;
 - Phòng TTKT 5;
 - Lưu: VT, TTHT (hhlanh-3b)
- 2749/69722

